TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BẾN TRE

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 04/2019/HS-PT
Ngày 18-01-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẾN TRE

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Quang Sơn

Các Thẩm phán: Ông Phạm Văn Tỉnh; Ông Tôn Văn Thông

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Yến Nhi - Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bến Tre tham gia phiên tòa:

Bà Nguyễn Ngọc Nồm - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 01 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 75/2018/TLPT-HS ngày 04 tháng 12 năm 2018 đối với bị cáo Võ Hoàng N do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 28/2018/HS-ST ngày 31 tháng 10 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre.

- *Bị cáo bị kháng cáo:* **Võ Hoàng N ,** sinh ngày: 07/7/1999 tại tỉnh Bến Tre; nơi cư trú: ấp AT, xã APT, huyện BT , tỉnh Bến Tre; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Văn S và bà Phạm Thị G ; tiền án: không; tiền sự: không; bị cáo tại ngoại (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 18 giờ 30 phút ngày 11/5/2018, Võ Hoàng N dự đám cưới tại nhà anh Lê Minh T ở ấp AH, thị trấn BT, huyện BT , tỉnh Bến Tre. Trong lúc uống rượu, giữa N và Trần Thanh T (sinh ngày 03/01/2003) xảy ra mâu thuẫn cự cãi đánh nhau nhưng được mọi người can ngăn nên T cùng với Huỳnh Long Phi (sinh năm 2001) chạy xe môtô về trước, sau đó N lấy con dao trên lan can nhà anh T để trên baga xe rồi điều khiển xe chạy về sau. Đến trước sân bóng đá Hoàng Phương Anh thuộc khu phố 5, thị trấn Ba Tri, Võ Hoàng N phát hiện T và Phi đang dừng xe bên lề đường liền dừng xe lại cầm dao xông tới chém T nhưng không trúng, T bỏ chạy bị vấp ngã thì N đuổi theo chém nhiều nhát trúng lưng và tay gây thương tích. Khi đó, Phi chạy

tới can ngăn nên N bỏ về rồi quăng bỏ mất con dao gây án, còn T được mọi người đưa vào bệnh viện cấp cứu.

Tài sản thu giữ: 01 nón bảo hiểm màu đỏ, mỏ nón màu đen, trên nón có dính nhiêu vết màu đỏ nghi máu của Trần Thanh T do Trần Văn Q (cha T) giao nộp, chưa xử lý;

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 197- 718/TgT ngày 13/7/2018, Trung T pháp y tỉnh Bến Tre kết luận Trần Thanh T bị: "vết thương mặt đốt xa ngón II bàn tay trái 03%. vết thương mặt đốt xa ngón III bàn tay trái 01%, phẫu thuật khâu đóng lại mõm cụt ngón II, III, hiện mỏm cụt lành; vết thương 1/3 giữa cánh tay phải đã lành, sẹo kích thước 6,5cm x 0,7cm: 10%; vết thương lưng phải dài 05cm đã lành, sẹo kích thước 06cm x 0,4cm: 01%; vết thương vai phải dài 03cm đã lành, sẹo kích thước l,5cm x 0,6cm, l,5cm x 0,3cm: 01%; vết thương hông lưng phải dài 03cm đã lành sẹo kích thước 04cm x 0,9cm: 01%; cơ chế hình thành vết thương là do vật sắc nhọn gây ra; tỷ lệ phần trăm cơ thể do thương tích là 17%"

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 28/2018/HS-ST ngày 31-10-2018 của Tòa án nhân dân huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre đã tuyên bố bị cáo Võ Hoàng N phạm "Tội cố ý gây thương tích";

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Võ Hoàng N 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên về trách nhiệm dân sự, phần xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 06/11/2018, bị cáo Võ Hoàng N kháng cáo yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa đề nghị: căn cứ điểm a khoản 2 Điều 248 của Bộ luật Tố tụng hình sự; không chấp nhận kháng cáo yêu cầu giảm nhẹ hình phạt của bị cáo; giữ nguyên bản án sơ thẩm. Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Võ Hoàng N 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về "Tội cố ý gây thương tích". Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm.

Bị cáo nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để sớm về đi làm phụ giúp gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tòa án cấp sơ thẩm căn cứ vào hành vi của bị cáo Võ Hoàng N vào khoảng 22 giờ 30 phút ngày 11/5/2018 tại khu vực sân bóng Hoàng Phương Anh thuộc khu

phố 5, thị trấn Ba Tri, huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre, đã sử dụng dao là hung khí nguy hiểm gây thương tích cho anh Trần Thanh T (sinh ngày 03/01/2003) với tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích là 17%. Vì vậy, Tòa án cấp sơ thẩm đã quy kết bị cáo phạm "Tội cố ý gây thương tích" với ba tình tiết định khung là "phạm tội đối với người dưới 16 tuổi", "dùng hung khí nguy hiểm" và "có tính chất côn đồ" theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật. Kết quả tranh tụng tại phiên tòa phúc thẩm cho thấy, Tòa án cấp sơ thẩm đã kết án đối với bị cáo N là đúng quy định pháp luật, không oan, sai.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm xin giảm hình phạt tù, thấy rằng: Tòa án cấp sơ thẩm đã cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng như bị cáo thành khẩn khai báo; bị cáo tác động gia đình bồi thường một phần thiệt hại cho bị hại để xử phạt bị cáo mức án 02 năm 06 tháng tù là tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, bởi lẽ: bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự nhận thức được việc dùng dao gây thương tích cho người khác là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện mặc dù giữa bị cáo và bị hại có xảy ra mâu thuẫn nhỏ trong lúc uống rượu nhưng sự việc đó đã được mọi người can ngăn và bị hại đã bỏ về. Tuy nhiên, hành vi của bị cáo thể hiện rõ bản tính hung hăn, côn đồ, quyết T gây thương tích cho bị hại được thể hiện qua hành động dùng dao xông tới chém bị hại nhưng không trúng, bị hại bỏ chạy bị cáo vẫn đuổi theo chém nhiều nhát vào lưng và tay bị hại trong khi bị hại là người dưới 16 tuổi. Bị cáo phạm "tội cố ý gây thương tích" với ba tình tiết định khung theo quy định tại các điểm a, c, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự 2015. Vì vậy, Tòa án cấp phúc thẩm không có cơ sở để giảm nhẹ hình phạt theo yêu cầu kháng cáo của bị cáo.

[3] Đối với quan điểm của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phúc thẩm đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên mức hình phạt mà cấp sơ thẩm đã xử phạt là tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội và hậu quả của vụ án nên được chấp nhận.

[4] Về án phí hình sự phúc thẩm, theo quy định của pháp luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội thì bị cáo phải chịu do kháng cáo không được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự; không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Võ Hoàng N ; giữ nguyên Bản án sơ thẩm số 28/2018/HS-ST ngày 31-10- 2018 của Tòa án nhân dân huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre;

[1] Áp dụng điểm đ khoản 2 (thuộc trường hợp điểm a, c, i khoản 1) Điều 134; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Võ Hoàng N 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về "Tội cố ý gây thương tích". Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

[2] Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: bị cáo Võ Hoàng N phải nộp 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm về phần trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng và án phí hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm.

[4] Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận*:**
- VKSND tỉnh Bến Tre (1b);
- Vụ GĐKT I – Tòa án nhân dân tối cao (1b);
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh Bến Tre (1b);
- Tòa án nhân dân huyện Ba Tri (3b);
- Công an và VKSND huyện Ba Tri (2b);
- Chi cục THADS huyện Ba Tri 1b);
- Sở Tư pháp tỉnh Bến Tre (1b);
- UBND xã An Phú Trung (1b);
- Bị cáo (1b);
- Phòng KTNV & THA, Tòa Hình sự, Văn phòng TAND tỉnh Bến Tre (3b);
- Lưu hồ sơ vụ án (1b).

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Bùi Quang Sơn